TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HS-PT
Ngày: 20-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/TLPT-HS ngày 16/4/2024 đối với bị cáo Phạm Văn Th, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo kháng cáo:***

Họ và tên: **Phạm Văn Th**; sinh năm 1966; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ 3, TH 1, xã T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: 02/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Phạm N (đã chết); con bà: Trần Thị T (đã chết); vợ: Châu Văn T; con: Phạm Việt P, sinh năm: 2002;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/12/2009, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (đá chẻ) trái phép, bị cáo đã chấp hành xong ngày 18/01/2010.

Bị cáo bị xử phạt hành chính ngày 08/01/2024 đối với hành vi đánh bà D (tỷ lệ thương tật 0%).

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

** Bị hại kháng cáo.*

Ông Trần Minh H, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ 02, TH 01, xã T, thành phố Đà Lạt. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo.

Bà: Trần Thị D, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 02, TH 01, xã T, thành phố Đà Lạt. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/7/2023, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tiến hành thẩm định tại chỗ, đo vẽ đất đai đang tranh chấp tại thửa đất số 10, 11 và 12 tờ bản đồ số 63 xã Trạm Hành, Đà Lạt, Lâm Đồng trong vụ án dân sự số 40/2023/TLST-DS ngày 22/02/2023 đối với hộ bà Trần Thị D. Khi anh Trần Minh H (con trai bà D) đang tiến hành đóng cọc ranh giới đất đối với tài sản đang tranh chấp thì bị cáo Phạm Văn Thi chạy đến ngăn cản và nói với Hưng "*Ai cho mày đóng cọc tại đây*", tuy nhiên, anh Hưng không trả lời mà vẫn tiếp tục dùng búa đóng cọc sắt xuống đất. Lúc này, bị cáo bực tức giằn lấy cây sắt V dày 5mm dài khoảng 1m mà anh Hưng đang dùng để đóng cọc, đánh 01 cái trúng vào tay phải đang cầm búa của anh Hưng, làm tay của anh Hưng bị chảy máu. Thấy người nhà của anh Hưng chạy tới, bị cáo dùng cây sắt V5 đang cầm trên tay đánh qua đánh lại phía dưới chân để ngăn không cho ai tới gần thì cây sắt đánh trúng vào phần đùi chân phải của bà D, làm bà D té ngã. Sau đó được người dân xung quanh can ngăn nên Thiện vứt cây sắt đang cầm trên tay xuống đất và bỏ về nhà, còn anh Hưng được người thân đưa lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng chữa trị. Ngày 13/9/2023, anh Hưng có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và khởi tố hình sự đối với bị cáo Thiện về hành vi cố ý gây thương tích

Vật chứng của vụ án: 01 cây sắt V dày 5mm dài khoảng 1m (không thu hồi được).

Người bị hại: Trần Minh H, sinh năm: 2000, nơi cư trú: Tổ 1, Trạm Hành 1, xã Trạm Hành, Đà Lạt, Lâm Đồng bị 01 vết thương ngón 1 tay phải. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 427/23-KLTTCT-PYLĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trần Minh H tại thời điểm giám định là 01%. Tổn thương do vật có cạnh gây nên. Anh Hưng yêu cầu được bồi thường số tiền 100.000.000 đồng.

Ngoài ra trong lúc xảy ra xô xát, bị cáo đã dùng 01 cây sắt V dày 5mm dài khoảng 1m đánh trúng vào đùi phải của bà Trần Thị D, sinh năm 1969, trú tại:

Tổ 1, Trạm Hành 1, xã Trạm Hành, Đà Lạt, Lâm Đồng. Tuy nhiên, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 428/23-KLTTCT-PYLĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trần Thị D tại thời điểm giám định là 0%. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngày 08/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Thiện, phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi "*Cố ý gây thương tích*".

Tại bản Cáo trạng số 73/CT- VKSĐL ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Phạm Văn Thi, về tội "*Cố ý gây thương tích*", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Thi phạm tội "*Cố ý gây thương tích* ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thi 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là anh Trần Minh H 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) về các khoản như tiền thuốc men, xe cấp cứu, những ngày nghỉ lao động.

Ngày 13/3/2024, bị cáo Thiện kháng cáo xin hưởng án treo, kèm theo biên lai khắc phục hậu quả 10.000.000đ

Ngày 25/3/2024 bị hại Trần Minh H kháng cáo tăng hình phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, bồi thường 20.000.000đ.

Ngày 25/3/2024, bà Trần Thị D kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, những ngày không lao động là 10.000.000đ và tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị hại Trần Minh H không thắc mắc bản án sơ thẩm và thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm xét xử theo như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Bà Trần Thị D kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, những ngày không lao động là 10.000.000đ và tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ nhưng không cung cấp tài liệu gì mới

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/7/2023, tại thửa đất số 10, 11 và 12 tờ bản đồ số 63 xã Trạm Hành, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tiến hành thẩm định tại chỗ, đo vẽ đất đai đang tranh chấp trong vụ án dân sự thụ lý số 40/2023/TLST-DS ngày 22/02/2023 đối với hộ bà Trần Thị D. Khi anh Trần Minh H (con trai bà D) đang tiến hành đóng cọc ranh giới đất đối với tài sản đang tranh chấp thì bị cáo Phạm Văn Thi chạy đến ngăn cản, tuy nhiên, anh Hưng không trả lời mà vẫn tiếp tục dùng búa đóng cọc sắt xuống đất. Lúc này, bị cáo bực tức giằng lấy cây sắt V dày 5mm dài khoảng 1m mà anh Hưng đang dùng để đóng cọc, đánh 01 cái trúng vào tay phải đang cầm búa của anh Hưng, làm tay của anh Hưng bị chảy máu. Thấy người nhà của anh Hưng chạy tới, bị cáo dùng cây sắt V5 đang cầm trên tay đánh qua đánh lại phía dưới chân để ngăn không cho ai tới gần thì cây sắt đánh trúng vào phần đùi chân phải của bà D, làm bà D té ngã. Sau đó được người dân xung quanh can ngăn nên Thiện vứt cây sắt đang cầm trên tay xuống đất và bỏ về nhà, còn anh Hưng được người thân đưa lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng chữa trị.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 428/23-KLTTCT-PYLĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trần Thị D tại thời điểm giám định là 0%. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với bà D.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 427/23-KLTTCT-PYLĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ 01% tổn thương cơ thể của anh Trần Minh H do bị cáo Thiện gây nên.

Trần Minh H là bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt nhưng tại phiên tòa thì đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật thì thấy rằng, bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, xem xét nhân thân, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo thấy rằng; Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xuất trình biên lai đã khắc phục hậu quả như bản án sơ thẩm đã tuyên nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, bị hại chỉ bị thương tích 1% nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự như sau:

Tại phiên tòa bị hại Trần Minh H không yêu cầu gì thêm và đề nghị tòa phúc thẩm xét xử như Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xét xử nên không đề cập đến.

Bà Trần Thị D kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, những ngày không lao động là 10.000.000đ và tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ nhưng chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ và cấp sơ thẩm cũng chưa giải quyết nên cần tách yêu cầu của bà Trần Thị D để giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu

án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị D; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Thi, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Thi phạm tội "*Cố ý gây thương tích* ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Thi 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/6/2024)

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trạm Hành, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là anh Trần Minh H số tiền 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) về các khoản như tiền thuốc men, xe cấp cứu, những ngày nghỉ lao động. Bị cáo đã thi hành xong theo biên lai thu tiền số 0000165 ngày 36/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Các khoản bồi thường khác về trách nhiệm dân sự đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị D sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi các bên có yêu cầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND TP Đà Lạt (10);
- VKSND TP Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA TP Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS TP Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (07); bị hại (01); người liên quan (01);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài